

Số: TVHN-277/DBQG

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

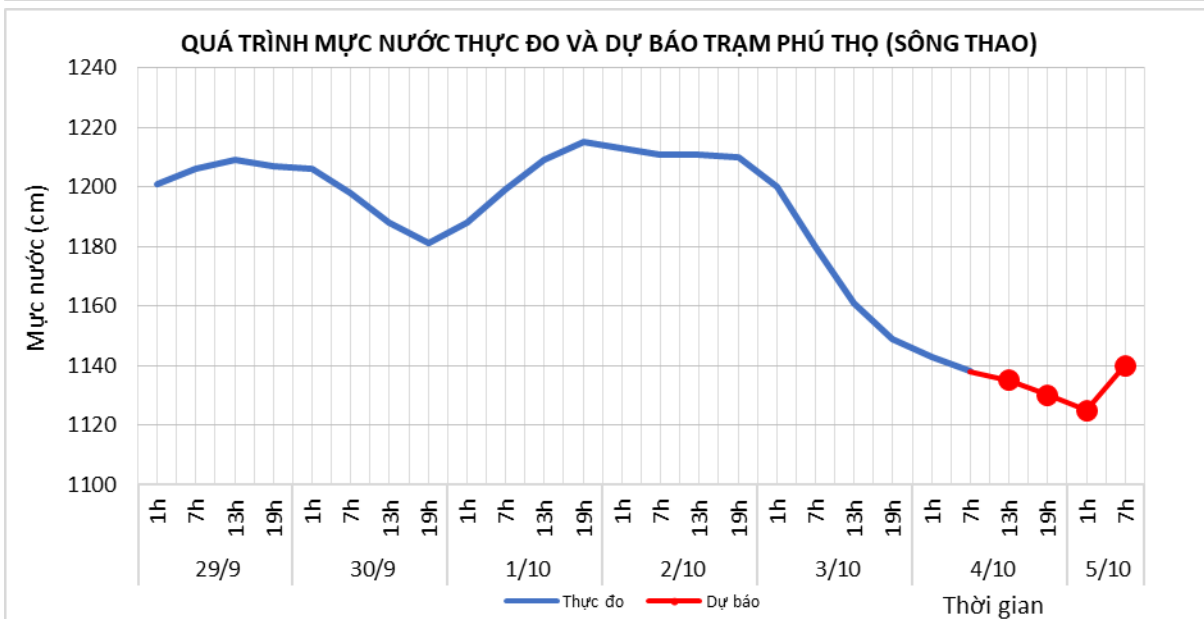
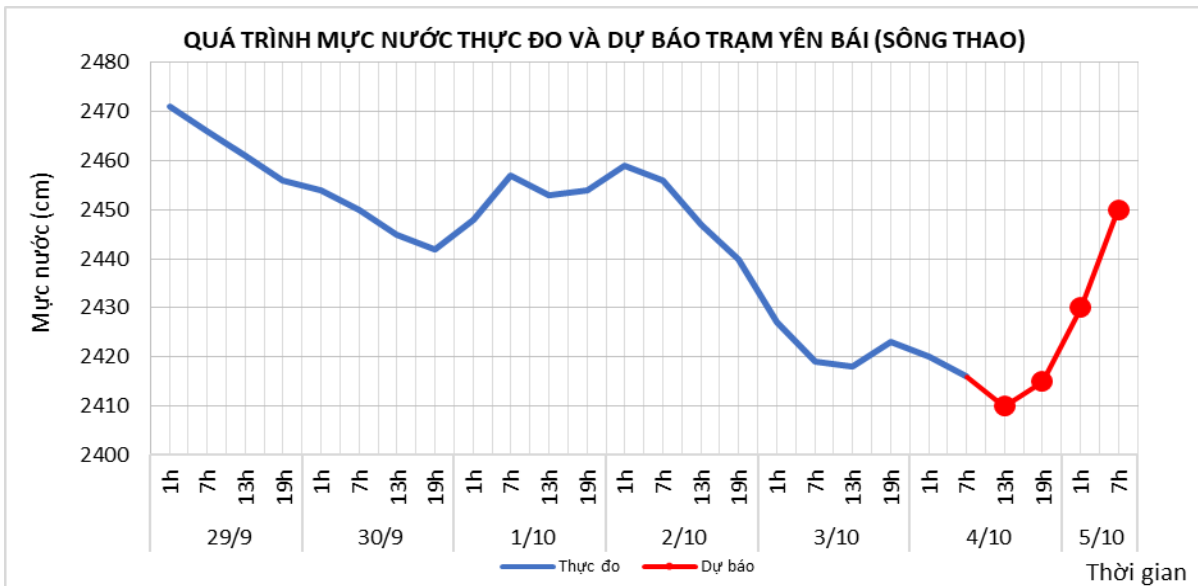
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



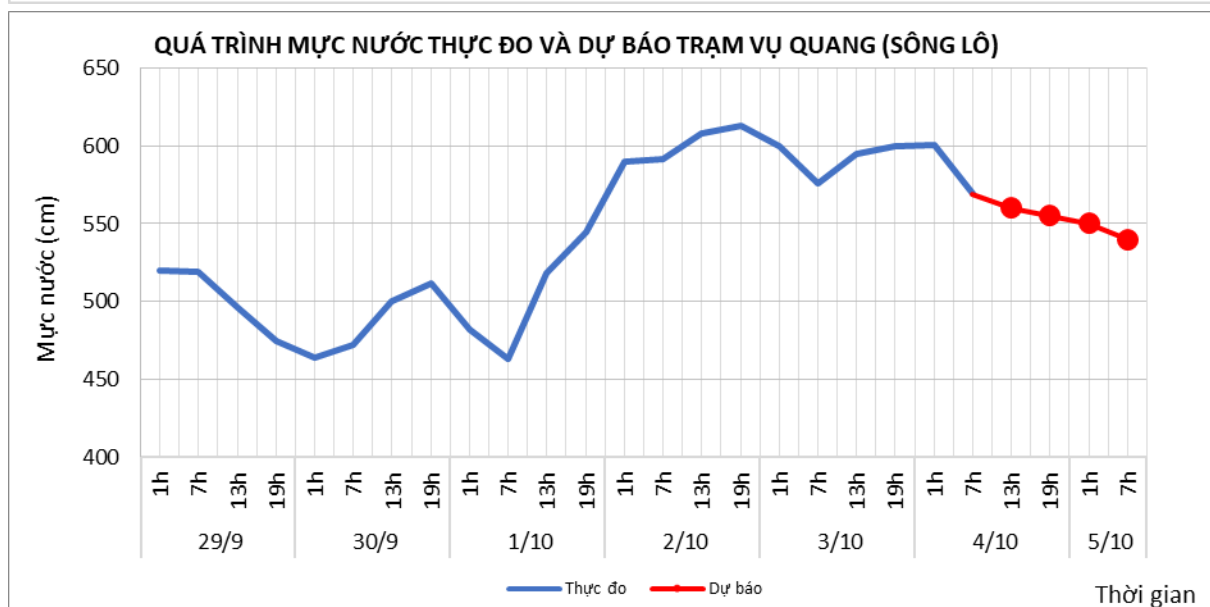
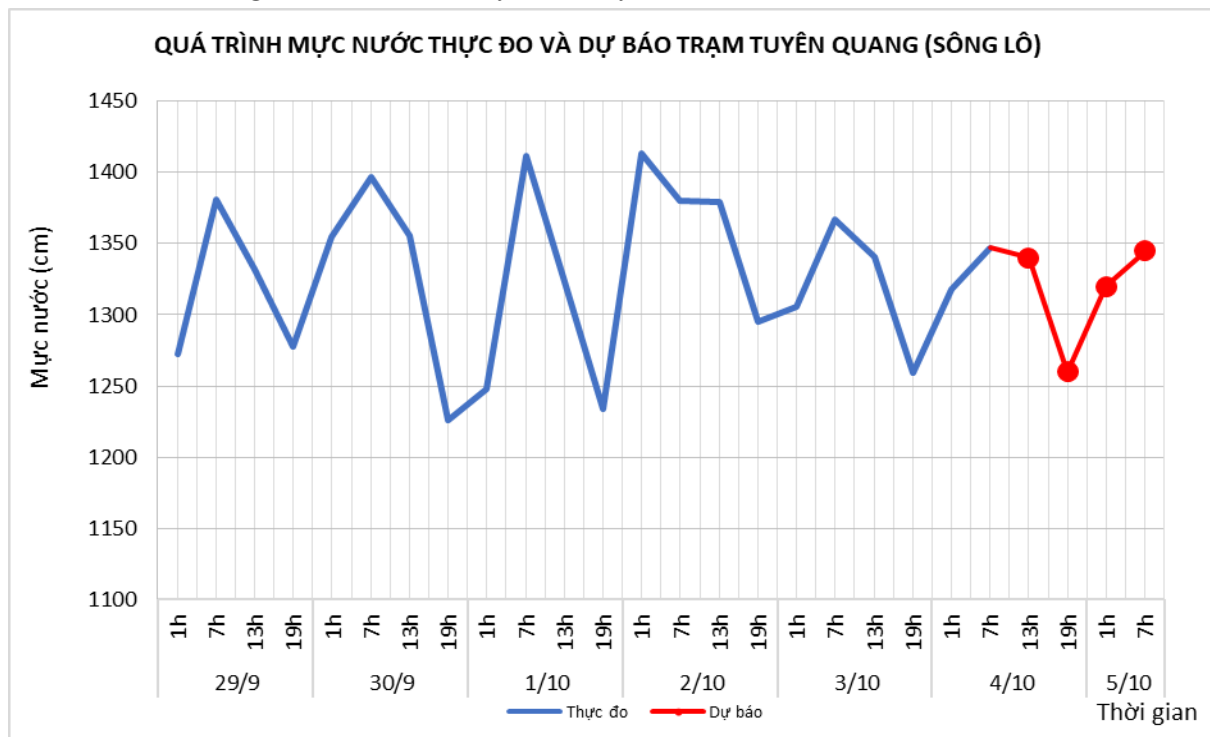
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động và chịu ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.



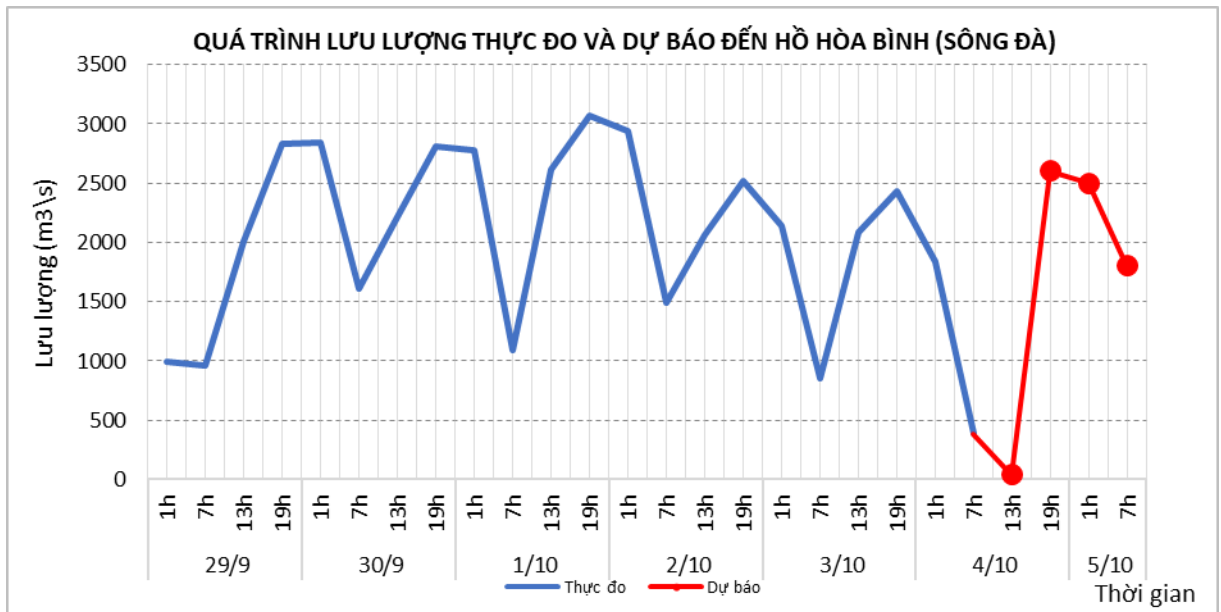
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



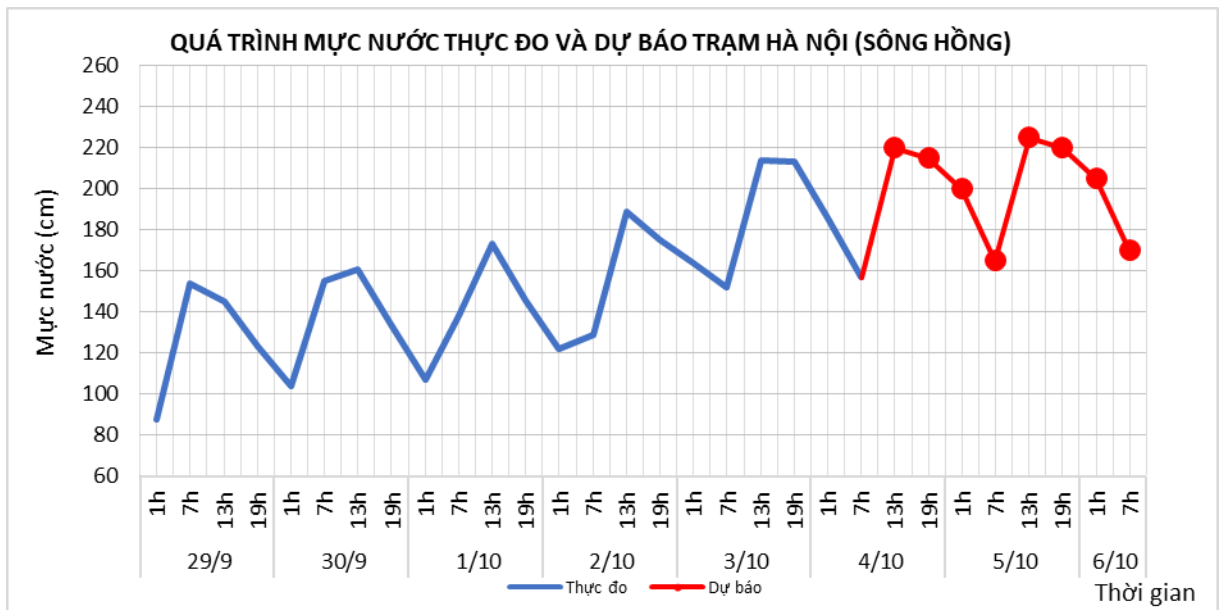
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và chịu ảnh hưởng điều tiết thủy điện tuyến trên.



2. Lưu vực sông Thái Bình

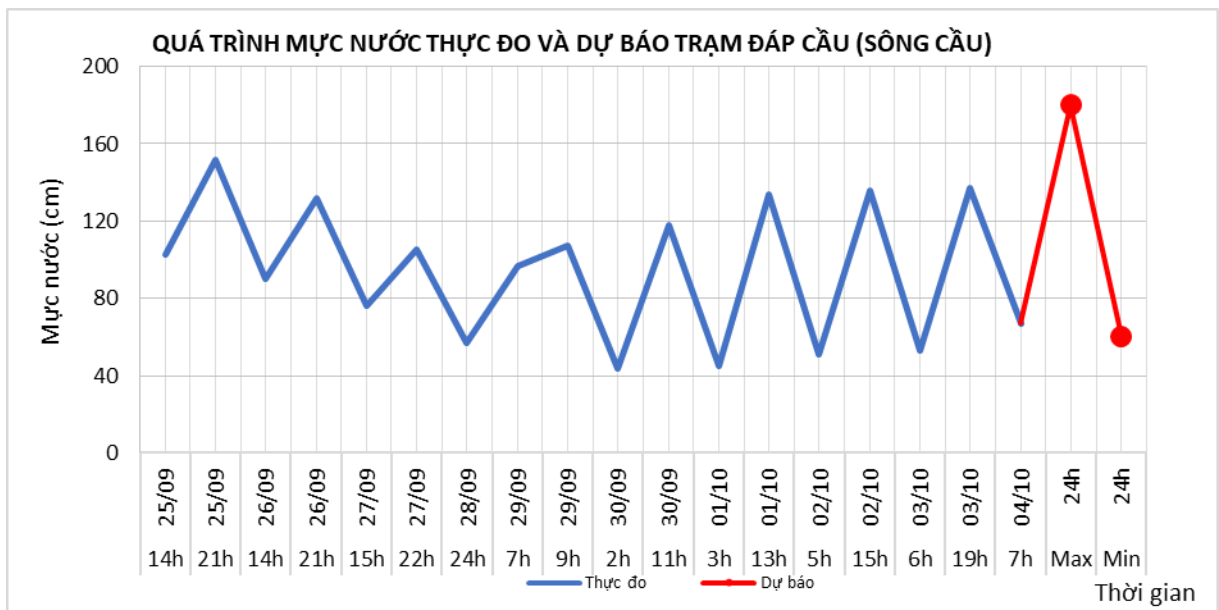
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



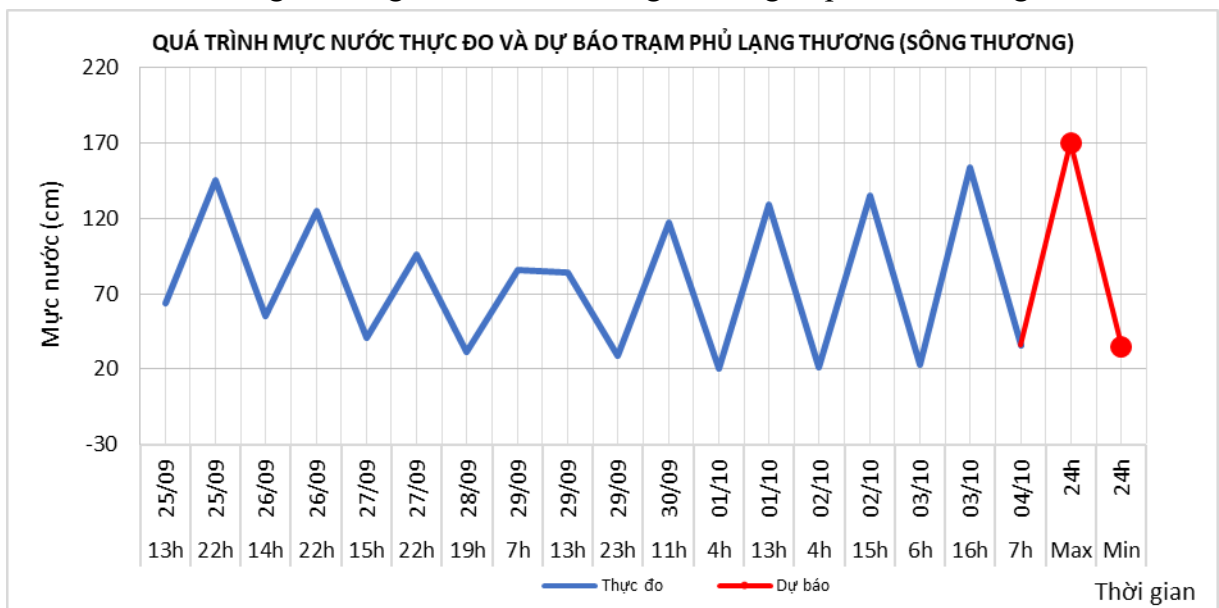
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo triều.



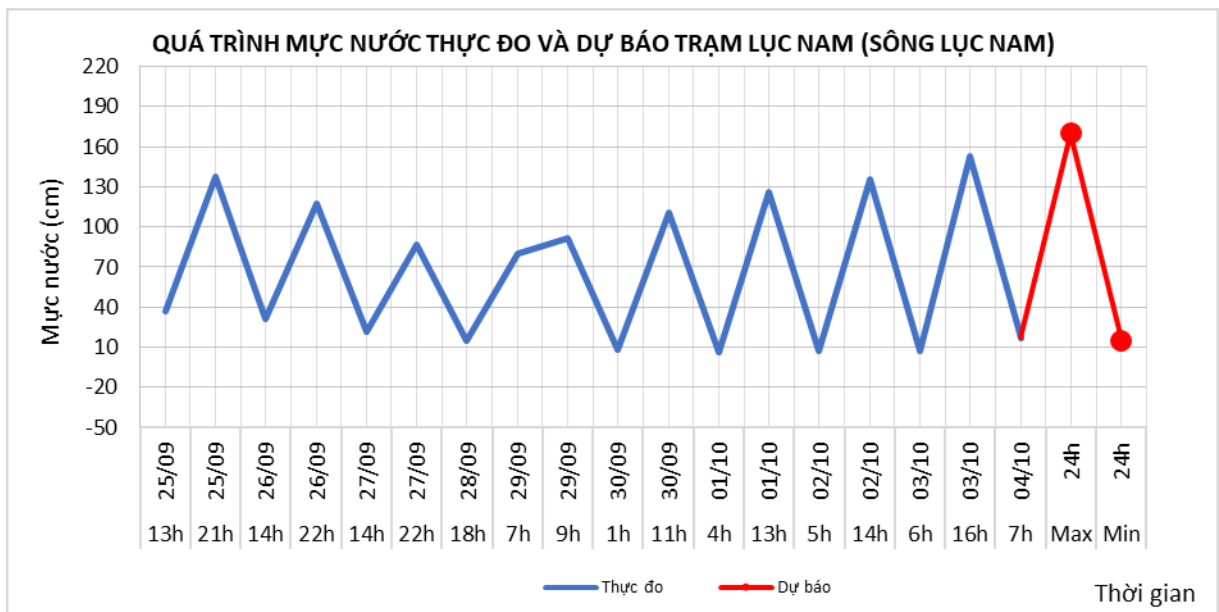
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo triều.



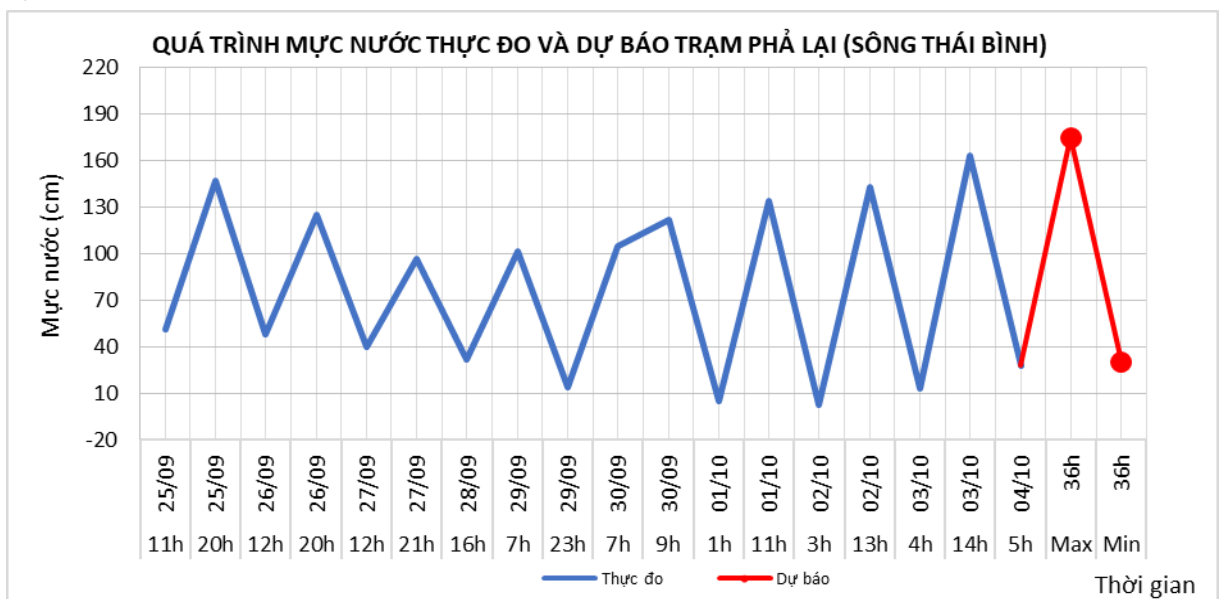
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,75m; thấp nhất là 0,30m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

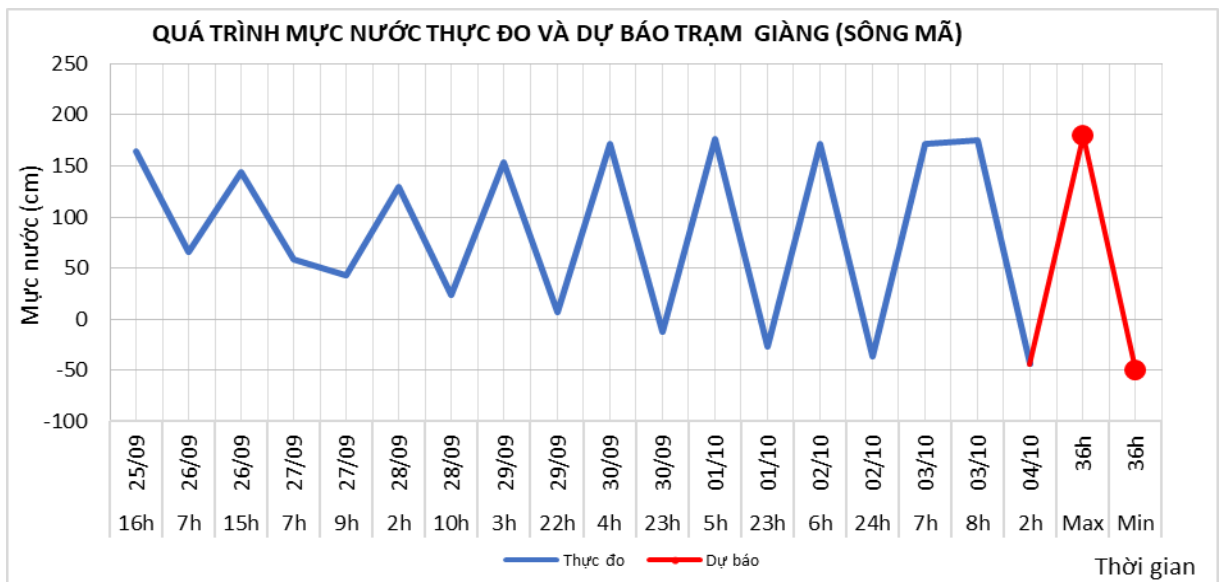
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



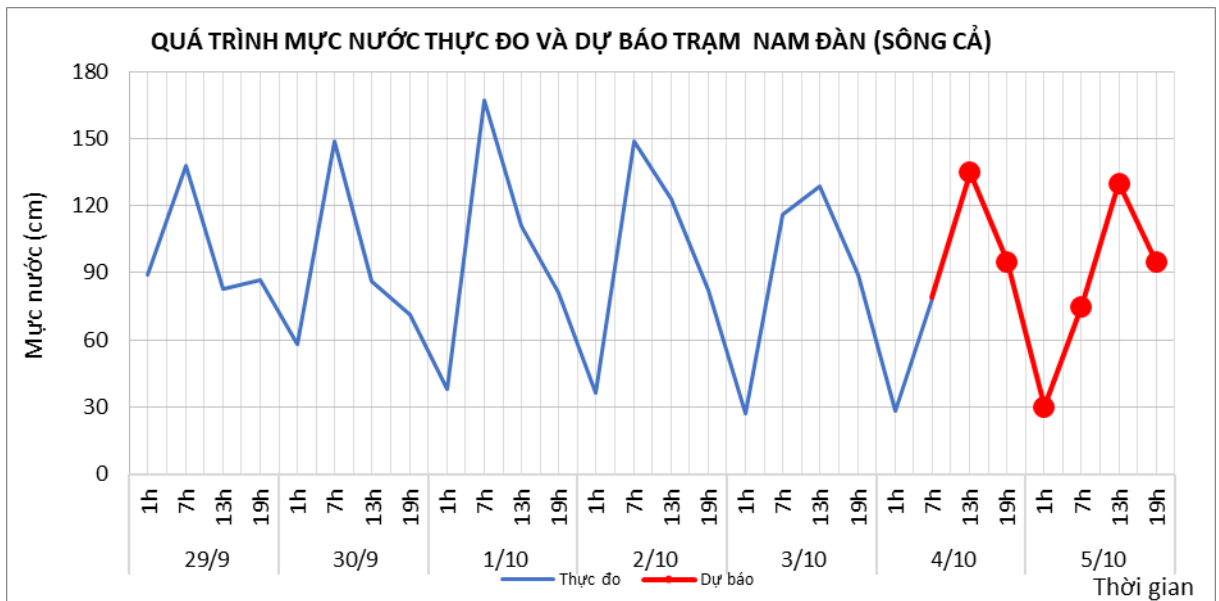
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn có dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Cả biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Nam Đàn có dao động theo triều.



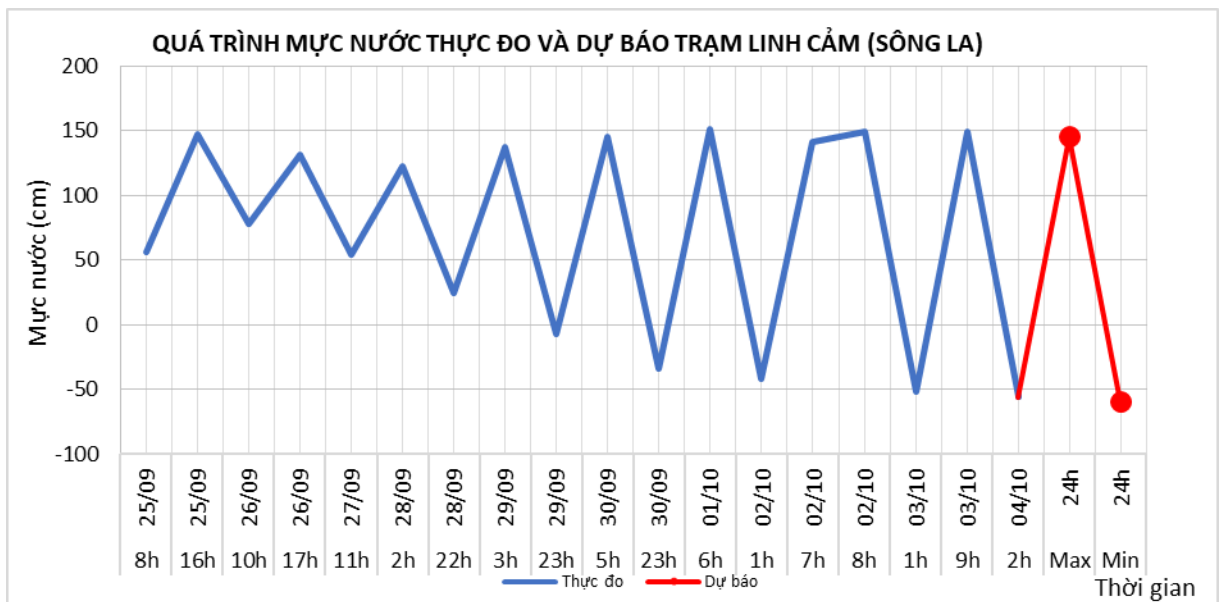
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



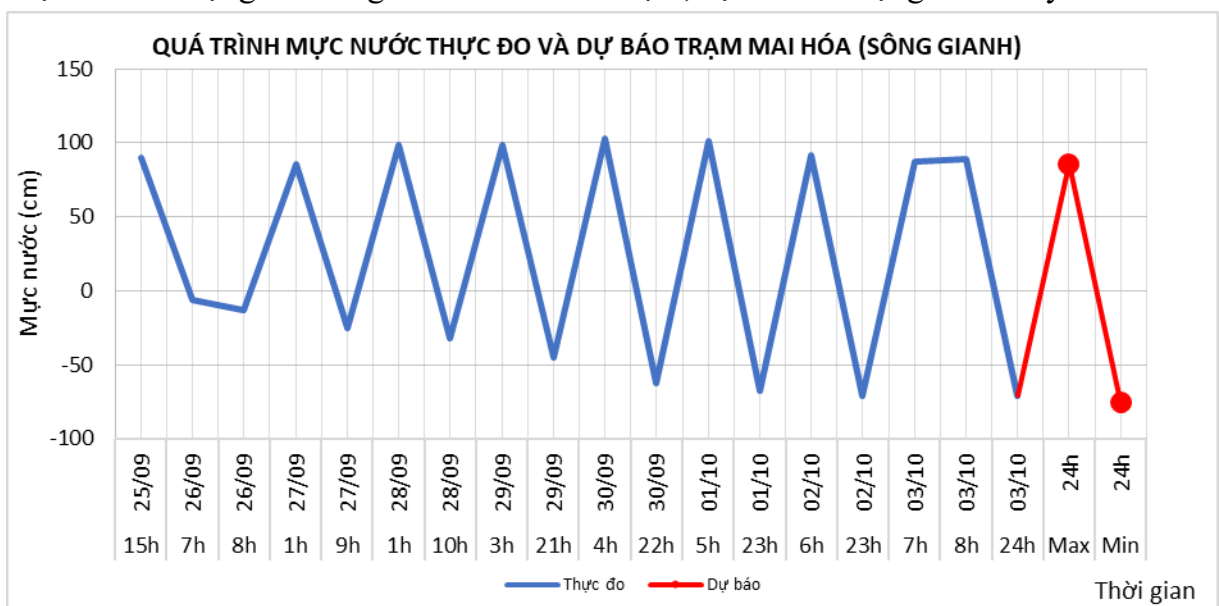
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo thủy triều.



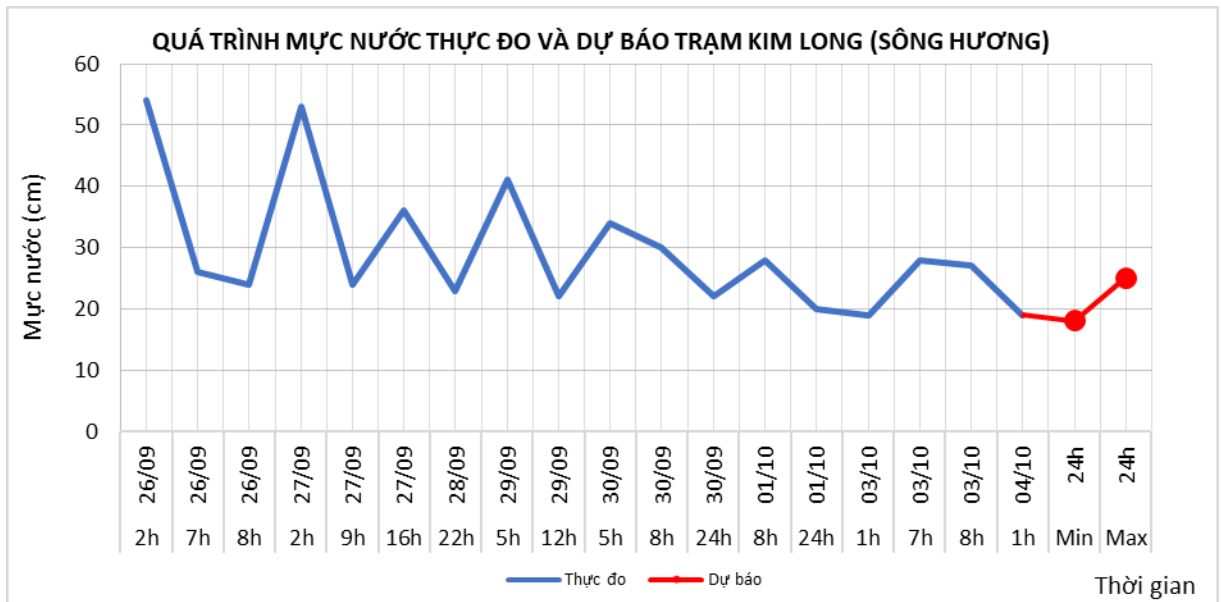
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Bồ biến đổi chậm, sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Bồ biến đổi chậm, sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

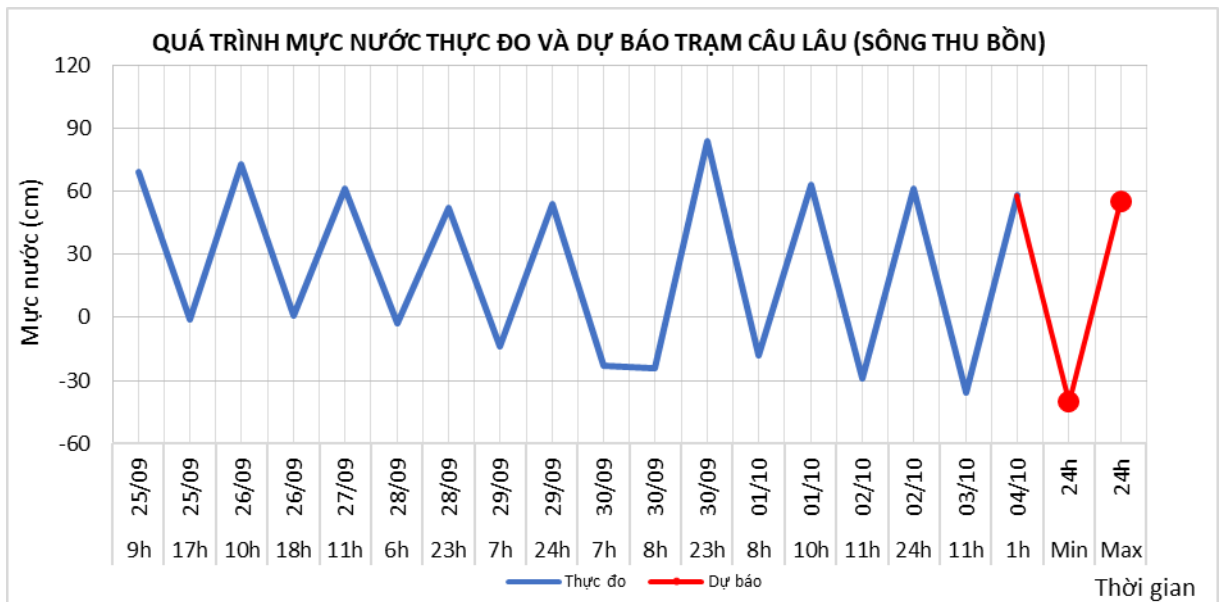
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn dao động theo vận hành hồ chứa, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn dao động theo vận hành hồ chứa, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



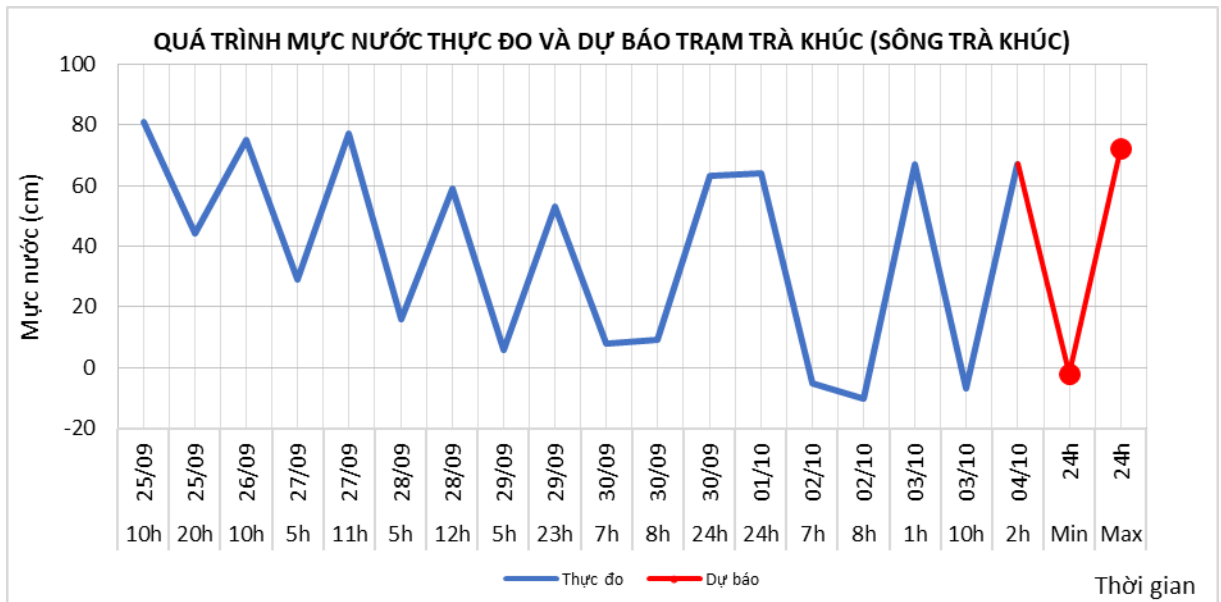
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông dao động theo vận hành hồ chứa, hạ lưu sông dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông dao động theo vận hành hồ chứa, hạ lưu sông dao động theo triều.



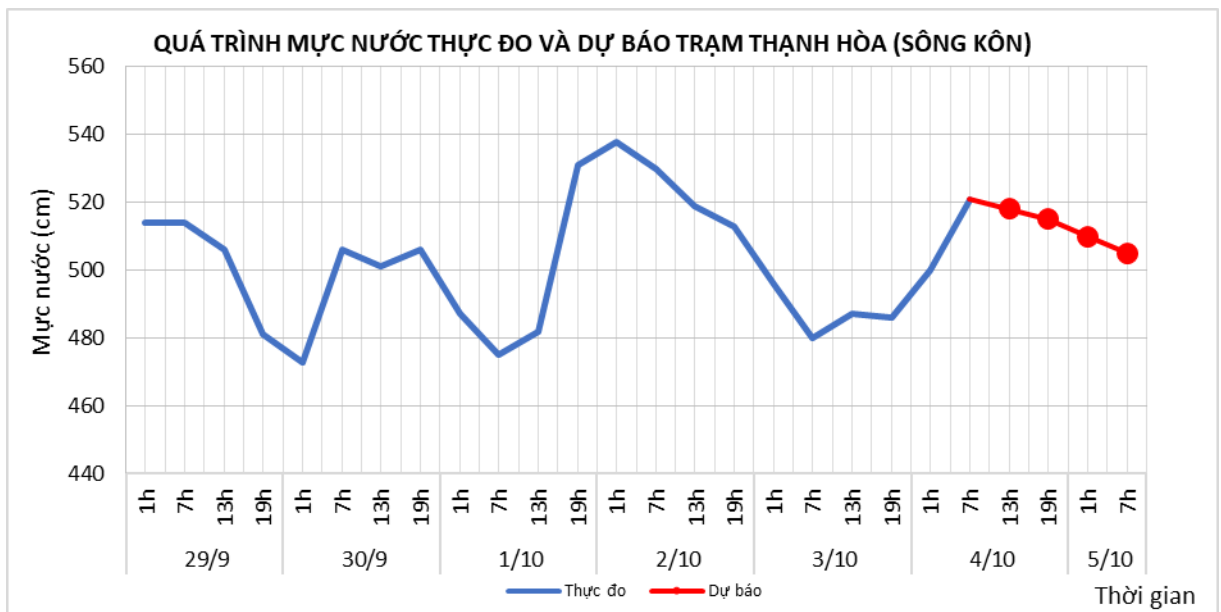
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa đang dao động xuống theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



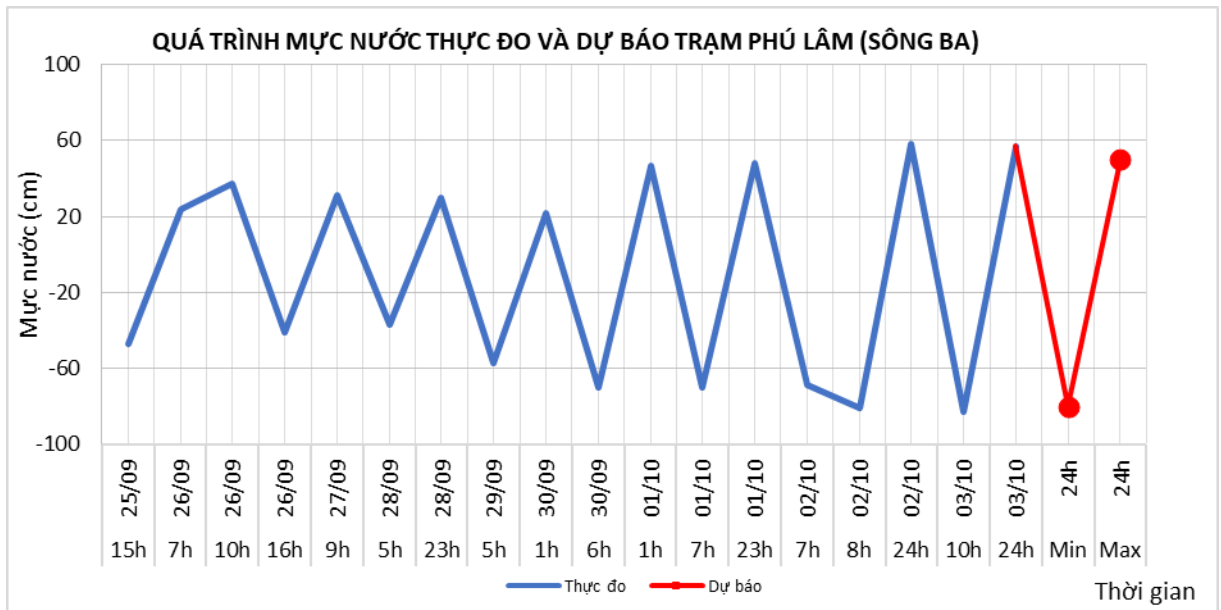
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

5.1. Sông Đồng Nai

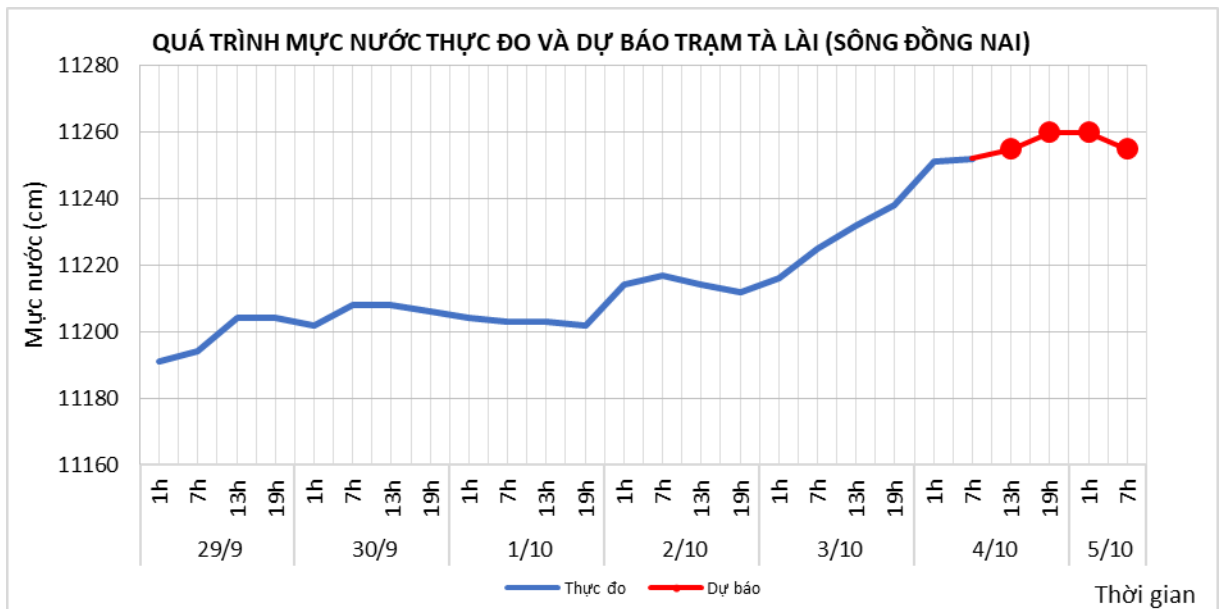
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Do mưa trên lưu vực và thủy điện Đồng Nai 5 tăng lưu lượng xả tràn, mực nước trên sông Đồng Nai đã lên nhanh từ tối ngày 03/10 và dao động ở trên mức báo động (BD)

2. Mực nước lúc 07h/04/10 tại trạm Tà Lài 112,52m, trên BD2 0,02m

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục dao động ở trên mức BD2.



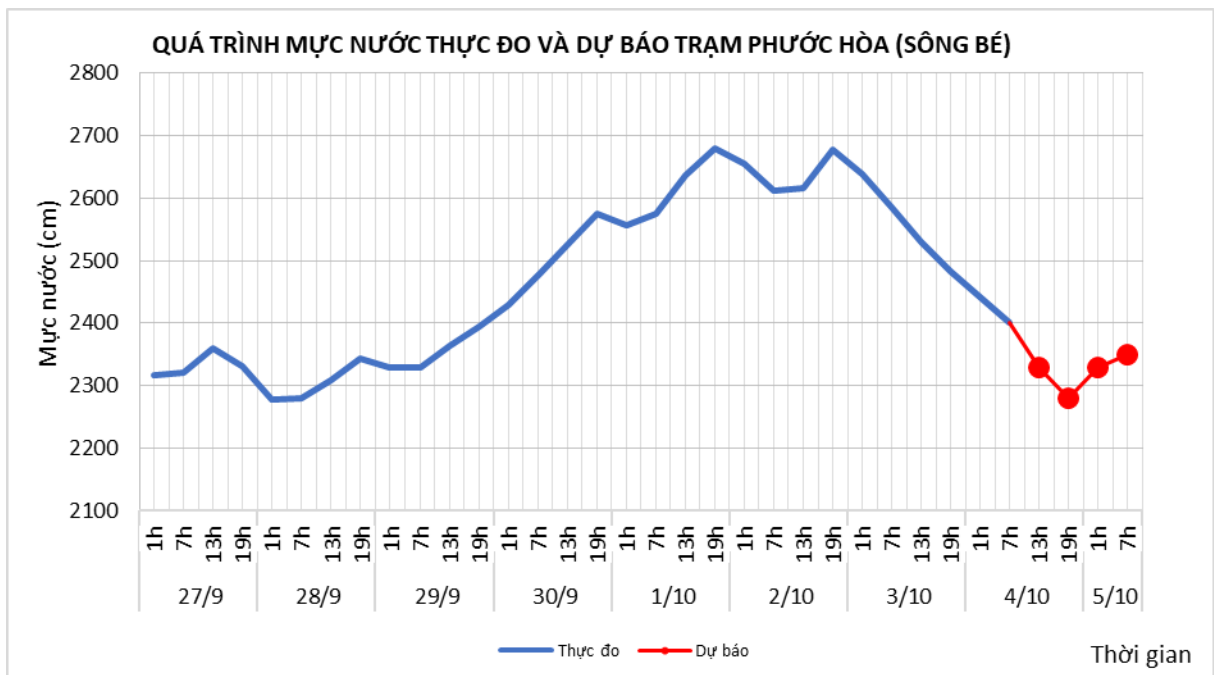
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động mạnh theo điều tiết của thủy điện phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ thủy điện thượng lưu.



6. Lưu vực sông Mê Công

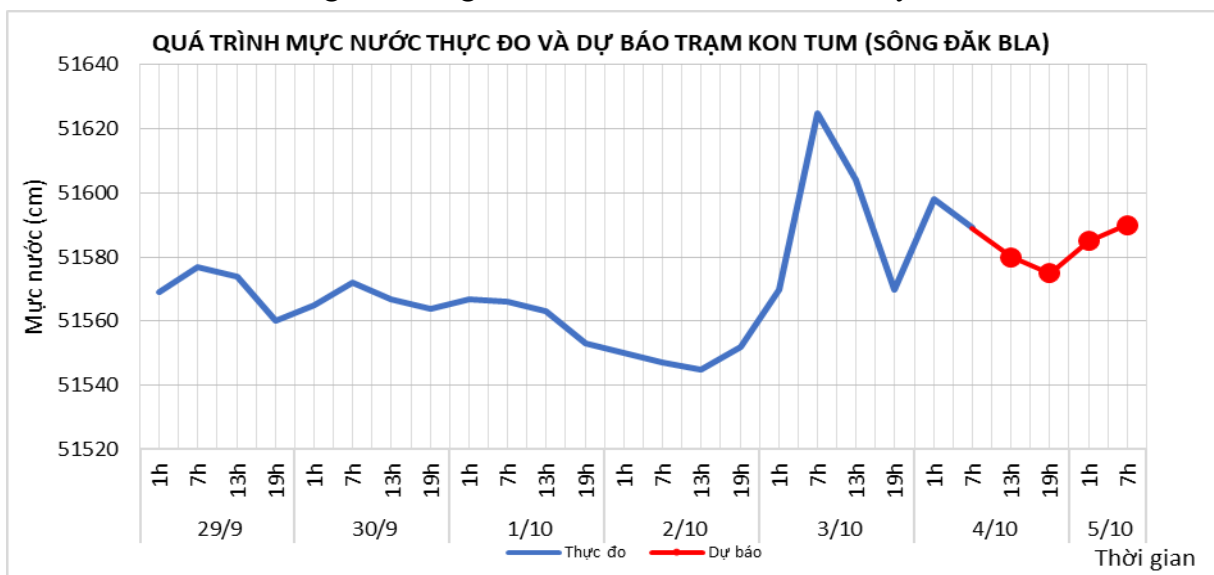
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



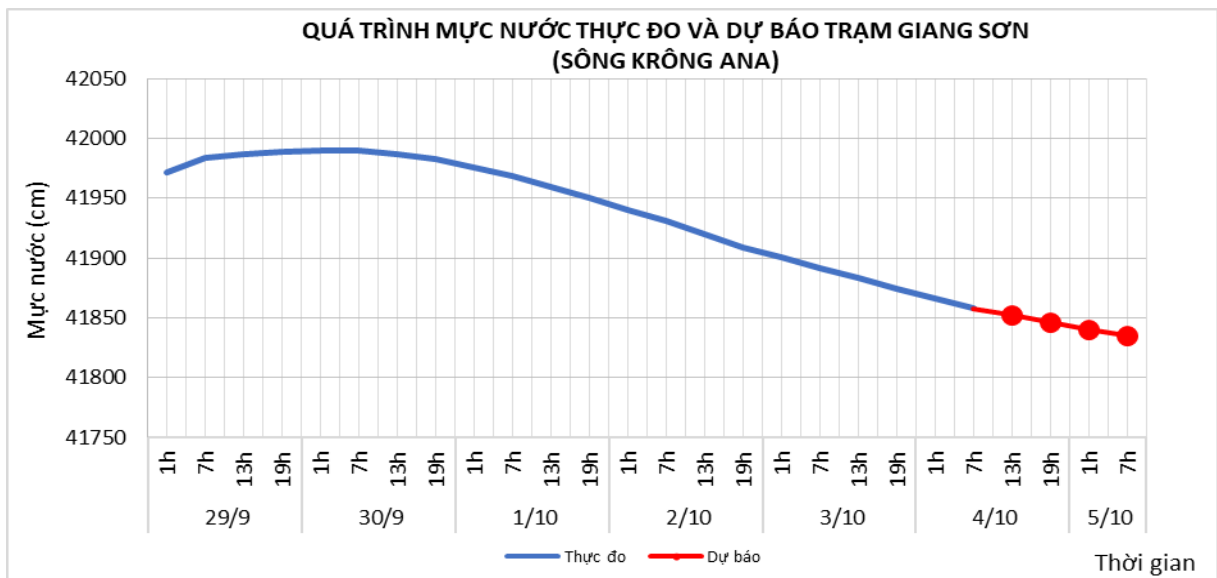
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục xuống. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



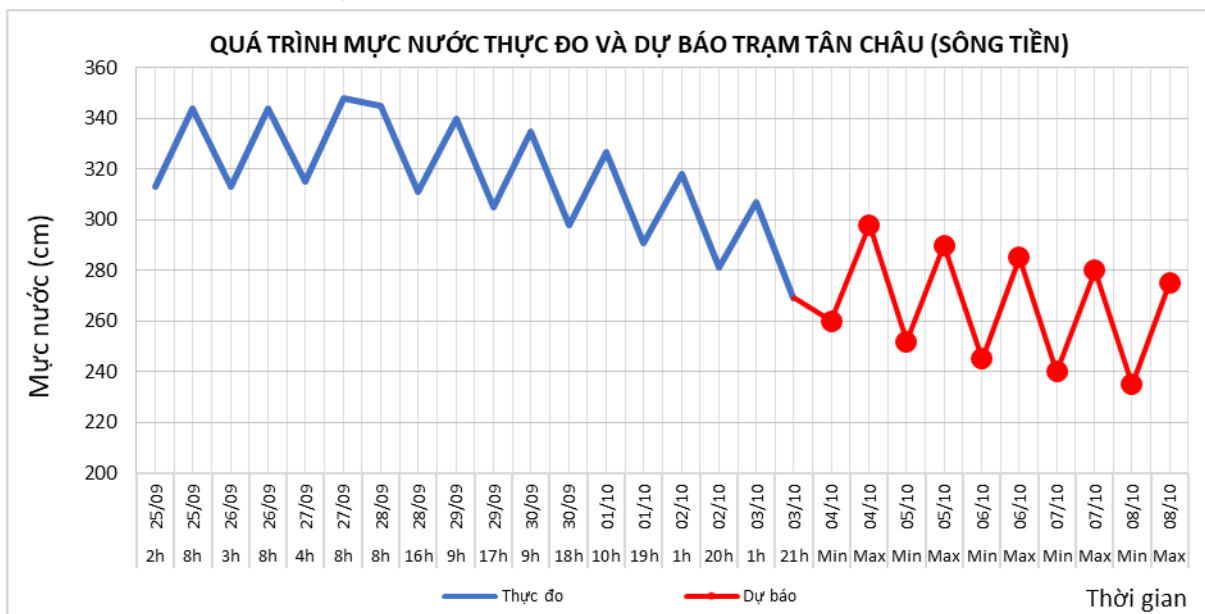
6.3. Sông Cửu Long

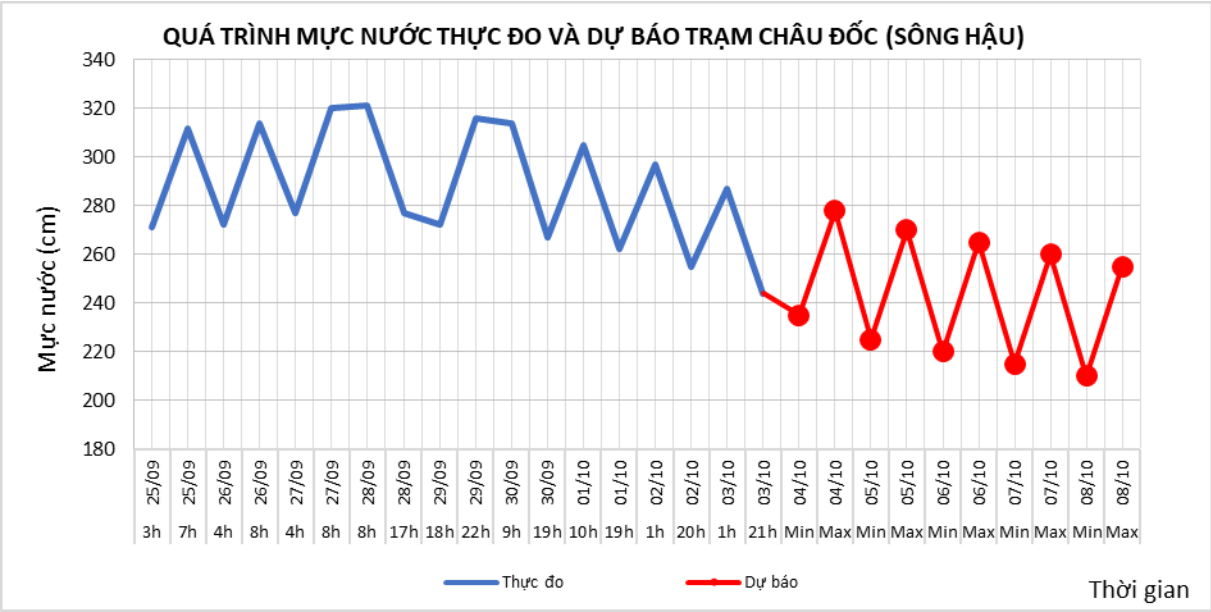
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang xuống theo triều. Mức nước cao nhất ngày 03/10, trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,07m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,87m, dưới mức báo động (BD)1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục xuống theo triều. Đến ngày 08/10, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,75m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,55m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-03/10	19h-03/10	1h-04/10	7h-04/10	13h-04/10		19h-04/10		1h-05/10		7h-05/10		13h-05/10		19h-05/10		1h-06/10		7h-06/10	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2086	2430	1834	388	40	↓	2600	↑	2500	↓	1800	↓								
Thao	Yên Bái	2418	2423	2420	2416	2410	↓	2415	↑	2430	↑	2450	↑								
Thao	Phú Thọ	1161	1149	1143	1138	1135	↓	1130	↓	1125	↓	1140	↑								
Lô	Tuyên Quang	1341	1259	1318	1347	1340	↓	1260	↓	1320	↑	1345	↑								
Lô	Vụ Quang	595	600	601	569	560	↓	555	↓	550	↓	540	↓								
Hồng	Hà Nội	214	213	186	157	220	↑	215	↓	200	↓	165	↓	225	↑	220	↓	205	↓	170	↓
Cả	Nam Đàn	129	89	28	79	135	↑	95	↓	30	↓	75	↑	130	↑	95	↓				
Kôn	Thanh Hòa	487	486	500	521	518	↓	515	↓	510	↓	505	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11232	11238	11251	11252	11255	↑	11260	↑	11260	→	11255	↓								
Bé	Phước Hòa	2529	2482	2442	2400	2330	↓	2280	↓	2330	↑	2350	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51604	51570	51598	51589	51580	↓	51575	↓	51585	↑	51590	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41882	41874	41865	41858	41852	↓	41846	↓	41840	↓	41835	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	137	↑	67	↑	180	↑	60	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	154	↑	36	↑	170	↑	35	↓
Lục Nam	Lục Nam	153	↑	17	↑	170	↑	15	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	163	↑	13	↑	175	↑	30	↑
Mã	Giàng (**)	175	↑	-44	↓	180	↑	-50	↓
La	Linh Cảm	149	→	-56	↓	145	↓	-60	↓
Gianh	Mai Hóa	89	↑	-71	→	86	↓	-75	↓
Hương	Kim Long	27	↓	19	→	25	↓	18	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	58	↓	-36	↓	55	↓	-40	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	67	→	-7	↑	72	↑	-2	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	57	↓	-83	↓	50	↓	-80	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		03/10		04/10		05/10		06/10		07/10		08/10		03/10		04/10		05/10		06/10		07/10		08/10	
Sông Tiền	Tân Châu	307	↓	298	↓	290	↓	285	↓	280	↓	275	↓	269	↓	260	↓	252	↓	245	↓	240	↓	235	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	287	↓	278	↓	270	↓	265	↓	260	↓	255	↓	244	↑	235	↓	225	↓	220	↓	215	↓	210	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 05/10

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng